

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐỨC TRỌNG
*
Số 28 -CTr/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đức Trọng, ngày 23 tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về “*Phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025
định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 06), Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng xây dựng chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tạo sự thống nhất và quyết tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*” và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đã đề ra. Sớm đưa Nghị quyết 06-NQ/TU đi vào cuộc sống gắn với xây dựng huyện Đức Trọng trở thành đô thị thông minh, đô thị sinh thái, hiện đại và là vùng kinh tế động lực phát triển của tỉnh Lâm Đồng, đạt tiêu chí trở thành đô thị loại IV và thị xã vào năm 2025; đến năm 2030 đạt tiêu chí đô thị loại III; đến năm 2045 đạt tiêu chí đô thị loại II.

II. YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện. Lựa chọn những mục tiêu, khâu đột phá để tập trung chỉ đạo, tạo bứt phá nhằm đạt được kết quả cao nhất.

- Tập trung nguồn vốn để đầu tư chỉnh trang và phát triển đô thị các khu đô thị mới đồng bộ, văn minh, hiện đại. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, đề ra lộ trình triển khai thực hiện và thời gian hoàn thành các nhiệm vụ trên từng lĩnh vực; phân công cụ thể từng đồng chí cấp ủy viên, người đứng đầu tổ chức thực hiện nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

III. NHỮNG CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Đến năm 2025 tốc độ tăng trưởng, giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) một số ngành chủ yếu: Diện tích nông nghiệp theo hướng công nghệ cao đạt từ 10.500-11.000ha; giá trị sản phẩm bình quân đạt 270 triệu đồng/ha; hộ sản xuất nông nghiệp tham gia các hình thức liên kết và tiêu thụ sản phẩm chiếm tỷ lệ 27%.

Tốc độ tăng trưởng ngành nông - lâm - thủy sản đạt 6,5-7%; ngành công nghiệp - xây dựng tăng 9,5-10,5%; ngành thương mại - dịch vụ tăng 12-13%. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân tăng từ 10-12% (thuế, phí bình quân năm tăng từ 12-14%). Kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2020-2025 đạt 690-720 triệu USD; phần đầu độ che phủ rừng đạt 42%; 100% rác thải được thu gom và xử lý; tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch đạt 80% trở lên, tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 99%; 100% hộ dân được sử dụng điện; tỷ trọng công nghiệp trong GRDP đạt 35,78%; ngành thương mại, dịch vụ đóng góp vào GRDP của huyện từ 12%-13%. Xây dựng và đưa vào hoạt động tuyến du lịch dã ngoại Tà Năng - Phan Dũng; Tuyền Lâm - Làng Gà; 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao, ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng huyện nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa; xây dựng cơ sở y tế đạt 2,8 giường/1.000 dân; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật >30%; xây dựng ít nhất 01 nhà tang lễ, tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng đạt trên 15%; tỷ lệ thu gom, vận chuyển rác tại đô thị và tại nông thôn đạt 100%; ít nhất mỗi phường có từ 1 - 2 công viên. Tập trung phát triển cây xanh đường phố, hoàn thành trồng 4,5 triệu cây theo Đề án trồng 50 triệu cây xanh giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh.

- Đến năm 2030 tốc độ tăng trưởng, giá trị sản xuất đạt và vượt các tiêu chí đô thị loại III.

- Đến năm 2045 trở thành thành phố thông minh, hiện đại.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

2.1. Thực đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường thu ngân sách để xây dựng và phát triển huyện Đức Trọng trở thành đô thị thông minh, đô thị sinh thái, hiện đại và là vùng kinh tế động lực phát triển của tỉnh Lâm Đồng.

- UBND huyện, các cấp ủy, chính quyền, địa phương, đơn vị căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu trên để cụ thể hóa thành mục tiêu, chỉ tiêu trong nghị quyết, chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm (2020-2025; 2025-2030), 10 năm (2020-2030) và định hướng đến năm 2045 của cấp, ngành, địa phương, đơn vị mình; bảo đảm không thấp hơn mục tiêu, chỉ tiêu chung.

- Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương; chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu; chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, thương mại, công nghiệp, xây dựng; đổi mới công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy mạnh khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tạo chuyển biến toàn diện, sâu sắc về cải cách hành chính, đặc biệt là trong các lĩnh vực: Cấp phép đầu tư, xây dựng, tiếp cận đất đai, cải cách thuế, giảm tối đa chi phí logistics, minh bạch hóa công tác quy hoạch, thanh tra, kiểm tra... Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện trong công tác chỉ đạo,

điều hành của chính quyền các cấp, xây dựng nền hành chính thông thoáng, khoa học, tạo các điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất kinh doanh. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tăng mức độ và tỷ lệ tiếp cận của nhân dân và doanh nghiệp với dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đạt thứ hạng cao nhất về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Huy động tối đa nguồn lực đầu tư vào huyện; trong đó, chú trọng các nguồn vốn từ nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), coi đây chính là nguồn lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo nguồn đóng góp ngân sách bền vững cho huyện.

- Cùng với tạo lập, hình thành các nguồn thu ngân sách mới, có tính đột phá từ các dự án đầu tư quy mô lớn, chú trọng triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao vị thế của huyện.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình hợp tác, liên kết vùng nhằm phát huy hiệu quả nguồn lực tổng hợp cùng với các huyện, thành phố lân cận trong tiểu vùng kinh tế Đà Lạt và vùng phụ cận của tỉnh Lâm Đồng gồm Đà Lạt - Đơn Dương - Đức Trọng - Lâm Hà; là cửa ngõ của Thành phố Đà Lạt, có điều kiện hạ tầng kết nối thuận lợi với Quốc lộ 27, Quốc lộ 20, Quốc lộ 28B, sân bay quốc tế Liên Khương, đường cao tốc Liên Khương - Đà Lạt, nằm trên trục giao lưu kinh tế trong vùng kinh tế trọng điểm đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh, Buôn Ma Thuột, Duyên hải Nam Trung bộ... có nhiều lợi thế trong phát triển Kinh tế - Văn hóa - Xã hội - An ninh quốc phòng và trở thành khu vực trung chuyển, phân phối lưu thông hàng hóa với các mối kinh tế trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

- Phát triển đa dạng, toàn diện các thành phần kinh tế, trong đó chú trọng phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đặc biệt trong ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế; nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tập đoàn lớn đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện; thu hút đầu tư các dự án có trình độ công nghệ cao, thân thiện môi trường.

2.2. Phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, có ý nghĩa chiến lược

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế bằng đường bộ và đường hàng không. Phát triển giao thông đô thị theo hướng thông minh, bao gồm các tuyến đường trực chính, đường vành đai, nghiên cứu xây dựng hệ thống đường cao tốc, cầu vượt bão đảm an toàn, thuận tiện, chống ùn tắc, đáp ứng năng lực vận tải hành khách, hàng hóa phục vụ nhu cầu phát triển, công nghiệp, văn minh, hiện đại; ưu tiên các nguồn lực từ vốn ngân sách nhà nước hàng năm cao hơn so với bình quân trong tỉnh (*bao gồm vốn của huyện Đức Trọng, tỉnh và Trung ương*) đầu tư hoàn thành các danh mục công

trình hạ tầng đô thị để đạt tiêu chí đô thị loại IV, III và thị xã; nhất là tiêu chí công viên, cây xanh, chiếu sáng đô thị, thoát nước, giao thông, ưu tiên nâng cấp các tuyến đường đô thị, đường vào khu công nghiệp Phú Bình, cầu và tuyến tránh Quốc lộ 20 phía Nam, khu du lịch Đại Ninh. Tận dụng tối đa quỹ đất công để phát triển công viên, các công trình phục vụ cộng đồng.

- Thu hút đầu tư, xã hội hóa các công trình đảm bảo tiêu chí về cấp nước sạch, môi trường, công viên nghĩa trang, y tế, giáo dục; xây dựng nhà máy cấp nước sạch, trước mắt là vùng nội thị và các dự án dân cư đô thị mới; nhà máy xử lý rác thải công suất 200 - 300 tấn/ngày; công viên nghĩa trang cho thị xã và vùng phụ cận (*diện tích tối thiểu 50 ha*); bệnh viện tư khoảng 1.000 giường bệnh; trường học tư chuẩn quốc tế bao gồm cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Thu hút các dự án khu dân cư đô thị Nam sông Đa Nhim, Liên Khương - Prenn, hồ Nam Sơn gắn với việc khởi động nhanh, đẩy mạnh công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, bố trí dân cư, giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội để phát triển mở rộng đô thị; triển khai khu dân cư và hành chính (*diện tích 200 ha*); phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại, ngân hàng dọc Quốc lộ 20 trên cơ sở sắp xếp lại quỹ đất cơ quan hành chính. Hoàn thành công tác quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, bố trí quỹ đất cụ thể và lập thủ tục thu hút đầu tư.

- Vận dụng cơ chế đấu giá đất tạo vốn đầu tư hạ tầng để tạo đột phá trong phát triển của huyện, gồm: Cơ chế, chính sách về thu hút đầu tư; sử dụng nguồn thu từ khai thác quỹ đất do huyện làm chủ đầu tư và quỹ nhà, đất do sắp xếp lại các cơ quan hành chính để đầu tư kết cấu hạ tầng. Tranh thủ huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển, nâng tỷ trọng đầu tư ngân sách trong xây dựng hạ tầng giao thông, chiếu sáng, công viên, y tế... Tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương để xây dựng các công trình lớn tại địa phương.

- Phối hợp với các sở ban ngành của tỉnh huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng một số công trình trọng điểm nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối với các địa phương, ưu tiên các công trình, dự án kết nối với Cảng hàng không Liên Khương để đẩy nhanh tốc độ luân chuyển hàng hóa.

2. 3. Phát triển nền công nghiệp - xây dựng theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững

- Phát triển công nghiệp theo hướng thu hút chọn lọc các nhà đầu tư có năng lực tài chính, ưu tiên phát triển chế biến nông sản, cơ khí nông nghiệp, khai thác vật liệu xây dựng, năng lượng tái tạo. Hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú Hội; cơ cấu, sắp xếp lại các doanh nghiệp đang hoạt động tại khu công nghiệp này. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, triển khai khu công nghiệp Phú Bình trong năm 2022 để chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế của huyện; quy hoạch phát triển thêm các điểm công nghiệp; tập trung xử lý chất thải rắn, đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải.

- Nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới cho các sản phẩm công nghiệp; ưu tiên các đối tác và các thị trường có

thể mạnh để thu hút đầu tư. Tập trung phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghiệp, thực hiện chương trình đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý doanh nghiệp công nghiệp đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Trong đó, chú trọng đào tạo các ngành nghề: Điện, điện tử, tin học, cơ khí, tự động hóa, các ngành nghề đòi hỏi kỹ thuật cao.

2. 4. Phát triển thương mại, dịch vụ, logistics, du lịch:

- Phát triển mạnh các loại hình thương mại, dịch vụ, du lịch; tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng một số siêu thị, hệ thống kho hàng, logistics, khách sạn, nhà hàng, văn hóa, thể thao, du lịch vui chơi, giải trí, gắn với trung tâm thương mại, mua sắm và phân phối hàng hóa. Thúc đẩy việc ứng dụng thương mại điện tử rộng rãi trong doanh nghiệp và cộng đồng. Nâng cao hiệu quả hoạt động chợ Liên Nghĩa, chợ đầu mối nông sản và các chợ nông thôn nhằm khai thác lợi thế địa phương; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ và xã hội hóa đầu tư xây dựng, khai thác chợ; cải tạo, nâng cấp các chợ đô thị; phát triển hệ thống siêu thị và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng đảm bảo an toàn thực phẩm, văn minh thương mại,...

- Phát triển các loại hình du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, du lịch canh nông; bảo tồn, khôi phục, phát huy các di tích lịch sử, di tích cách mạng, làng nghề truyền thống, các lễ hội văn hóa như: Làng văn hóa Tà Hine, làng Gà - Đa Ra Hoa, lễ hội rằm tháng Giêng tại thác Ponguor...). Xây dựng các tour, tuyến du lịch dã ngoại Tà Năng - Phan Dũng, Tuyền Lâm - Làng Gà; tuyến du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp với du lịch văn hóa tâm linh (chùa)... trở thành những sản phẩm du lịch đặc trưng của Đức Trọng, điểm đến yêu thích của du khách trong và ngoài nước. Hình thành tour, tuyến du lịch gắn với các địa phương khác trong và ngoài tỉnh để thu hút khách tham quan, nghỉ dưỡng; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi để các ngân hàng, quỹ tín dụng tiếp tục phát triển đáp ứng nhu cầu giao dịch tài chính, nguồn vốn đầu tư.

- Tận dụng tối đa lợi thế địa lý giáp ranh và là cửa ngõ của thành phố Đà Lạt để phát triển du lịch ở địa phương; phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng để góp phần giảm tải cho thành phố Đà Lạt vào các thời điểm cao điểm. Tham mưu UBND tỉnh đôn đốc nhà đầu tư sớm triển khai thi công và đưa vào hoạt động Dự án khu đô thị Nam Sài Gòn - Đại Ninh để làm động lực phát triển du lịch ở địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến mở các đường bay mới đi và đến Cảng hàng không quốc tế Liên Khương tới các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế. Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở lưu trú, nhất là khách sạn từ 3 sao trở lên, hệ thống trung tâm thương mại hiện đại, quy mô lớn, các khu vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao, trung tâm hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện...

2. 5. Tái cơ cấu ngành nông - lâm nghiệp, thủy sản và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng

sang trồng các loại cây rau, hoa chủ đạo, mũi nhọn; kết hợp các dự án trồng cây dược liệu; dự báo tình hình gieo trồng và liên kết tiêu thụ sản phẩm, hạn chế tình trạng “được mùa - mất giá, được giá - mất mùa”, ảnh hưởng đến đời sống của người nông dân. Thực hiện các biện pháp nâng cấp phát triển ngành nông nghiệp, theo hướng “*Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu*”. Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất gắn với chuỗi giá trị thông qua phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã, tổ hợp tác; hình thành hệ thống phân phối hiện đại gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ công nghệ sau thu hoạch và công nghệ chế biến nông sản; phát triển mạnh các thương hiệu nông sản; rà soát, quy hoạch, phát triển chăn nuôi (bò sữa, bò thịt, heo, gia cầm,...) tại các khu tập trung, tách biệt khu dân cư, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đáp ứng yêu cầu thúc đẩy, nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững, đời sống vật chất khá giả, môi trường sống an toàn, đời sống tinh thần phong phú, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc.

2. 6. Phát triển đô thị theo định hướng hiện đại, thông minh

- Hoàn thành quy hoạch chung đô thị Đức Trọng đến năm 2035 đảm bảo phù hợp với Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Huy động và phát huy tối đa nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn ngoài ngân sách đầu tư hoàn thiện, phủ kín các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị để xây dựng đề án thành lập thị xã; trong đó: Quy hoạch trung tâm các xã thành thị tứ, khu dân cư đảm bảo đồng bộ, hiện đại theo hướng tiếp cận đô thị trong tương lai.

- Đẩy nhanh tốc độ phát triển đô thị, kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng, chú trọng phát triển các Dự án khu đô thị Liên Khương - Prenn, khu đô thị Nam sông Đa Nhim, khu đô thị Đại Ninh. Đồng thời, lập chương trình phát triển đô thị Đức Trọng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện theo quy hoạch, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư xây dựng, chỉnh trang, phát triển đô thị theo hướng đô thị thông minh, đô thị sinh thái. Tập trung các nguồn lực đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng đô thị đối với các xã chuẩn bị lên phường và các tiêu chí xã nông thôn kiểu mẫu với các xã còn lại. Thực hiện tốt công tác công bố, niêm yết công khai các đồ án quy hoạch, đề xuất đầu tư các công trình, dự án đảm bảo theo định hướng các đồ án được phê duyệt.

- Tập trung rà soát, đánh giá các tiêu chí với đô thị loại IV, loại III và tập trung đầu tư xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng đồng bộ, bao gồm: Khu, cụm công nghiệp và hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, kiến trúc cảnh quan đô thị. Cải tạo, nâng cấp và xây dựng thêm công viên, vườn hoa, tăng mảng xanh và cây xanh, tạo môi trường sống tốt hơn,

hài hòa với cảnh quan, kiến trúc; đầu tư ứng dụng công nghệ mới cho hệ thống chiếu sáng đô thị và nông thôn.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra, gồm: Trung tâm hành chính gắn với quảng trường (diện tích 200 ha), dự án hồ thủy lợi và cấp nước sạch Ta Hoét, khu du lịch hồ Đại Ninh, khu công nghiệp Phú Bình, khu đô thị Liên Khương - Prenn, khu đô thị Nam sông Đa Nhim hướng tới xây dựng hình thành khu đô thị hiện đại.

- Lập Đề án công nhận huyện Đức Trọng đạt tiêu chí đô thị loại IV, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Xây dựng thẩm định theo quy định, chậm nhất trong quý I năm 2023.

2.7. Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu bảo đảm sự phát triển bền vững

- Thực hiện xã hội hóa huy động mọi nguồn lực, các thành phần kinh tế, đầu tư thu gom, vận chuyển rác thải theo mô hình dịch vụ chuyên nghiệp. Đầu thầu thu gom rác theo các tuyến đường, địa bàn; hạn chế tối đa nguồn ngân sách nhà nước. Kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ tiên tiến, hiện đại thay cho việc chôn lấp chất thải; giai đoạn 2 xử lý rác thải y tế và rác thải độc hại của các bệnh viện, khu công nghiệp.

- Triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thu gom nước thải các dự án dân cư hiện hữu và các khu đô thị mới (*khu đô thị sinh thái du lịch hồ Nam Sơn; khu đô thị mới Liên Nghĩa; khu đô thị Nam sông Đa Nhim; khu đô thị Liên Khương - Prenn*) và khu trung tâm hành chính (*diện tích 200 ha*) đảm bảo phù hợp quy hoạch chung đô thị Đức Trọng.

- Nâng cao năng lực và hoạt động quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu dân cư mới, khu đô thị mới, kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra xa khu dân cư hoặc loại bỏ các dự án sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm nặng tới môi trường.

- Quản lý và bảo vệ chặt chẽ nguồn nước, môi trường các lưu vực sông, suối; chú trọng bảo vệ đa dạng sinh học bảo tồn các khu vực rừng phòng hộ... Dự báo và xây dựng kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu trên địa bàn để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn và ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

2.8. Vận dụng các cơ chế chính sách khai thác và huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển:

- Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để phát triển các ngành công nghiệp theo hướng chọn lọc, bền vững; đẩy mạnh phát triển dịch vụ, nhất là dịch vụ nghỉ dưỡng; phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Chú trọng ứng dụng, phát triển kinh tế số, chuyển đổi số theo định hướng chung.

- Phối kết hợp đồng bộ giữa huyện với các ngành của tỉnh trong quá trình thực hiện các đề án, kế hoạch, công trình trọng điểm theo chương trình đầu tư phát triển 5 năm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2.9. Phát triển giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển

- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng cho giáo dục và đào tạo theo hướng đồng bộ và hiện đại. Nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng phổ cập giáo dục các cấp, tăng cường công tác hướng nghiệp cho học sinh, dạy nghề cho người lao động. Phát triển cân đối các ngành học, bậc học.

- Phát triển nhân lực chất lượng cao phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trong xu thế cách mạng công nghiệp 4.0; phát triển đội ngũ kỹ sư, các nhà quản trị có khả năng ứng dụng công nghệ và phát triển các dịch vụ hiện đại như: Ngân hàng, tài chính, logistics, bảo hiểm, công nghệ thông tin, phân phối bán lẻ, tư vấn, dịch vụ phát triển kinh doanh.

- Triển khai thực hiện các chương trình việc làm, chú trọng tạo việc làm, đi đôi với nâng cao chất lượng, tăng thu nhập cho người lao động của địa phương.

2.10. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; làm tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm; tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh “điểm nóng”. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Đảm bảo địa bàn an toàn, ổn định, giữ vững môi trường bình yên để thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và phối hợp giữa các lực lượng vũ trang. Chủ động phát hiện và đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; từng bước loại trừ các nhân tố gây mất ổn định bên trong; giữ vững ổn định an ninh chính trị. Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2.11. Xây dựng Đảng bộ huyện trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền

- Xây dựng Đảng bộ huyện Đức Trọng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và các tổ chức cơ sở đảng, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ hơn; quyết tâm đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế theo lộ trình. Củng cố kiện toàn bộ máy tổ chức cấp xã gắn với việc điều chỉnh địa giới hành chính thị trấn Liên Nghĩa và một số xã để thành lập các phường thuộc thị xã Đức Trọng. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực, đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện với tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ nhằm răn đe, cảnh tỉnh, lấy phòng ngừa là chính, từ đó từng bước đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng đề án chia tách, sáp nhập các xã, thị trấn và lập hồ sơ công nhận một số xã lên phường để đảm bảo số phường đạt trên 50% so với tổng số đơn vị hành chính cấp xã để đảm bảo tiêu chí thành lập thị xã. Việc chia tách các xã và thành lập phường thực hiện cùng với đề án công nhận thị xã.

- Sắp xếp, bố trí lại tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã phù hợp với tính chất quản lý đô thị; trong đó: Thành lập cơ quan chức năng về quản lý đô thị; đơn vị quản lý trật tự xây dựng; thành lập Công ty quản lý công trình đô thị...

2.12. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở

- Củng cố, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong mọi chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

- Đổi mới công tác mặt trận, dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII trong toàn Đảng bộ huyện. Hội đồng nhân dân huyện lãnh đạo cụ thể hoá bằng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và tổ chức kiểm tra, giám sát.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình hành động này, trong đó đề ra lộ trình, thời gian thực hiện, phân công, phân nhiệm, đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn tổ

chức thực hiện hiệu quả nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động này.

3. Các Ban của Huyện ủy xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; tham mưu xây dựng, trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị theo các mốc thời gian và công việc; thực hiện việc theo dõi, giám sát, kiểm tra và tham mưu cho Huyện ủy tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động này.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, học tập, quán triệt Nghị quyết 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động này trong toàn Đảng bộ huyện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo kết quả tuyên truyền, học tập, quán triệt Nghị quyết cho Ban Thường vụ Huyện ủy để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện, các xã, thị trấn tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; phối hợp tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm tạo sự đồng thuận trong nhân dân; xây dựng kế hoạch phát động các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương được phân công phụ trách triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 06-NQ/TU, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện thứ XIII và Chương trình hành động này tại địa bàn phụ trách.

7. Các tổ chức cơ sở đảng rà soát, bổ sung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 5 năm, Đảng ủy các xã, thị trấn lập đề án xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gắn với quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra tại Nghị quyết 06-NQ/TU, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện thứ XIII và Chương trình hành động này; phối kết hợp cùng các ngành chức năng tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

Chương trình này được phổ biến đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, đoàn thể ở cơ sở và đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện./.

Nơi nhận:

- TT/TU; UBND tỉnh (báo cáo),
- TT/HU, HĐND, UBND huyện,
- Các Ban, Văn phòng Huyện ủy,
- BCD xây dựng huyện thành TX,
- Lưu VP/HU, CVVP.

